TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:42/2019/HS - ST
Ngày 14-5- 2019

NHÂN DAH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bà Lường Thị Khuyển, ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/HSST - QĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Tòng Văn A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/4/1986; Nơi sinh: Sông Mã - Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản N, xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (hiện đã đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 115-QĐ/UBKTHU ngày 12/02/2019 của Ủy bA Kiểm tra Huyện ủy); Con ông Tòng Văn K và bà Tòng Thị N; Sống chung như vợ chồng vơi Quàng Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2015 con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 17/9/2018 bị UBND xã NT áp dụng giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng.

Nhân thân: Ngày 09/02/2017 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h 00’ ngày 21/01/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã NT, Sông Mã tiến hành đến nhà của Tòng Văn A mời A đến trụ sở UBND xã NT để test thử ma túy. Khi tổ công tác đến nhà, A đã lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 07 mảnh viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 22/01/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 07 mảnh viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,23 gam. Kết quả giám định là loại *Methamphetamine*.

Quá trình điều tra bị cáo Tòng Văn A khai nhận: Do sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2016. Khoảng 18 giờ 00’ ngày 01/12/2018 Tòng Văn A đi bộ từ nhà lên bản NS, xã NT, huyện Sông Mã mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến giữa bản NS, A hỏi và mua được của một phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, tuổi tự giới thiệu là vợ của Hờ A K 17 viên Hồng phiến và 01 gói Heroine với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A lấy ra 04 viên Hồng phiến và một ít Heroine trộn lẫn với nhau sử dụng trong nhà người phụ nữ dân tộc Mông bằng hình thức đốt, hít qua đường hô hấp. Số ma túy còn lại, A cất giấu mang về. Về đến nhà, A mang số Hồng phiến mua được nghiền ra thành từng mảnh, cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi cất giấu cùng với gói Heroine ở dưới chiếu ngủ. Hàng ngày A trích một ít hồng phiến trộn lẫn với Heroine sử dụng cho bản thân. Đến 18 giờ 00 ngày 21/01/2019, A sử dụng hết số Heroine, còn lại 07 mảnh viên Hồng phiến trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để trong túi quần bên phải đang mặc thì tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã NT đến nhà A đã chủ động giao nộp số ma túy còn lại như đã nêu.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án Tòng Văn A khai nhận đã mua của người phụ nữ dân tộc Mông không rõ tên, tuổi tự giới thiệu là vợ của Hờ A Ka tại khu vực bản NS, NT, Sông Mã vào ngày 01/12/2018. Quá trình điều tra tại bản NS, NT không có người nào tên là Hờ A K giống như A miêu tả nên Cơ quA CSĐT không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số:43/CT-VKSSM, ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Tòng Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tòng Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Tòng Văn A từ 18 đến 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tung: Cơ quA điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Tòng Văn A là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do nghiện chất ma túy ngày 01/12/2018 bị cáo Tòng Văn A đi mua và tàng trữ chất ma túy mục đích để sử dụng. Ngày 21/01/2019 khi đAg tàng trữ 0,23 gam *Methamphetamine* bị phát hiện bắt quả tAg.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 21/01/2019 tại bản N, xã NT, huyện Sông Mã đối với Tòng Văn A cùng vật chứng thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa 07 mảnh viên nén màu hồng.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 22/01/2019 và kết luật giám định số 280 ngày 26/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu giám định ký hiệu A là ma túy; Loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,23gam loại Methamphetamine".

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Tòng Văn A tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Tòng Văn A đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa có tiền án nhưng có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo đã từng là công chức xã và là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hiểu biết được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ, đã có 01 tiền sự về giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan: Đối với người phụ nữ dân tộc Mông vợ của Hờ A K tại bản NS, xã NT bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 01/12/2018, Cơ quan điều tra xác định tại bản NS, xã NT không có ai tên Hờ A K ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong niêm phong ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn A phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Tòng Văn A 22 (*hai mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong niêm phong ban đầu. (Vật chứng được niêm phong theo quy định).

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 02/5/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Tòng Văn A phải chịu là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công A huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- UBKTHU huyện Sông Mã;
- Chi bộ bản N – NT;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đèo Văn Quỳnh